

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2021/HS - ST

Ngày 16 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lò Văn Thương

Bà: Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Dần - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sìn Văn H. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1982

Tại: Điện Biên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Bản T, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sìn Văn Ng và con bà: Lò Thị Ch; vợ: Tòng Thị L và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án. Ngày 19/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 53 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 19/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với 26 tháng 15 ngày tù của bản án số 145/2009/HSST ngày 19/8/2009. Buộc bị cáo phải

chấp hành hình phạt chung là 10 năm 08 tháng 15 ngày tù. Nhân thân: chưa bị xử lý hành chính. Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 03/4/2021 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/4/2021, Sìn Văn H đi từ nhà đi bộ từ nhà đến đầu bản Tông Khao, xã Thanh Nưa, huyện Điện ra đường trong bản, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (H không biết tên và địa chỉ) 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng được hơ lửa hàn kín, mở bên trong có 01 gói Heroine và 03 viên Methamphetamine với giá 300.000 đồng. Mua bán xong H cất số Heroine vừa mua được vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Hồi 14 giờ 20 phút cùng ngày, khi H vừa về đến nhà, đang đứng ở gầm sàn thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã Thanh Nưa, Đoàn Biên Phòng Thanh Luông vào nhà kiểm tra và phát hiện thu giữ tại túi quần bên phải H đang mặc 01 gói Heroine 01 gói Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 03/04/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và bản Kết luận giám định số 359/GĐ - PC09 ngày 11/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Sìn Văn H gồm: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ 0,67 gam; mẫu chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine có khối lượng thu giữ 1,17 gam.

Tại bản Cáo trạng số 110/CT-VKSĐB ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Sìn Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm o khoản 2 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Sìn Văn H từ **06 năm đến 06 năm 06 tháng tù**. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,17 gam Heroine (Đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,67 gam Methamphetamine (Đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 14 giờ 20 ngày 03/4/2021, tại khu vực nơi ở của mình Bản Tổng Khảo, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã Thanh Nưa, Đồn Biên Phòng Thanh Luông vào nhà kiểm tra và phát hiện thu giữ tại túi quần bên phải H đang mặc 01 gói Heroine 01 gói Methamphetamine. Qua cân xác định khối lượng và Kết luận giám định đã xác định, vật chứng thu giữ của bị cáo gồm 02 loại ma túy là Methamphetamine có khối lượng 0,67 gam và Heroine có khối lượng 1,17 gam. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine bị thu giữ là do bị cáo mua của người đàn ông (bị cáo không biết địa chỉ) với mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân. Bị cáo có hành vi tàng trữ 02 chất ma túy gồm 1,17 gam heroine và 0,67 gam Methamphetamine. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì 02 chất ma túy bị cáo tàng trữ đều được quy định trong cùng một điểm, cộng tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 1,84 gam, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép.

Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249/BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, bản thân học hết lớp 9 thì nghỉ học. Ngày 19/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 53 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 19/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với 26 tháng 15 ngày tù của bản án số 145/2009/HSST ngày 19/8/2009. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 năm 08 tháng 15 ngày tù. Bản án này

được áp dụng tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo là hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo tài sản không có gì nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: Gồm 1,17 gam Heroine (Đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,67 gam Methamphetamine (Đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về vấn đề khác: Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Sìn Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Sìn Văn H 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 03/4/2021).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 1,17 gam Heroine (Đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,67 gam Methamphetamine (Đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại)

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 05/5/2021.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/6/2021).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

